

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 71/2025/HS-ST

Ngày: 12-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hà Nam

Thẩm phán: Ông Mai Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Mạnh Tuấn

Bà Nguyễn Thị Anh Quế

Bà Bùi Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Bình và bà Đặng Thị Thu Hường - Thư ký
Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trọng V**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam
Sinh năm: 17/01/1981; Nơi HKTT, chỗ ở: thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Họ và tên bố: Nguyễn Văn D sinh năm 1954 (đã chết), họ và tên mẹ: Đỗ Thị L, sinh năm 1955 trú tại: thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt khẩn cấp tạm giữ từ ngày 11/10/2024 đến ngày 20/10/2024 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. (Có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1955. Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo theo quy định tại Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Bà Lại Thị Bích L1 - Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh N. (Có mặt)

Bị hại: đều có mặt

- Ông Bùi Huy H, sinh năm 1961

- Bà Đỗ Thị H1, sinh năm 1961

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định.

Người làm chứng: đều vắng mặt

- Anh Nguyễn Mạnh C;

- Anh Bùi Tất T;

- Anh Bùi Văn T1;

- Anh Nguyễn Đức D1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 11/10/2024, gia đình anh Nguyễn Mạnh C tổ chức đám giỗ nên mời Nguyễn Trọng V và ông Bùi Huy H cùng với một số người khác đến nhà anh C ăn cỗ. Trong quá trình ăn uống tại nhà anh C, ông H nói với V “Tao bằng vai với thằng bố mày”, V trả lời: “Bố tôi chết rồi, ông đừng lôi bố tôi lên”. Sau đó hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau, mọi người ở đó đã can ngăn và V bỏ đi về nhà.

Khoảng 10 phút sau, khi ông H đang ngồi uống nước tại nhà anh C thì V quay lại chửi ông H. Ông H dùng tay tát V hai cái, V lao đến định đánh ông H thì anh C cùng một số người can ngăn kéo, đưa V về nhà. Về nhà, V thái rau trong bếp và nghĩ tới mâu thuẫn trước đó nên nảy sinh ý định tìm đánh ông H. V cởi trần mặc quần đùi, tay phải cầm con dao phay có kích thước: Chiều dài 34,5cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn, màu xám, đen dài 11cm, phần thân dao bằng kim loại dài 23,5cm, bản rộng 6cm; tay trái cầm một con dao phay có kích thước chiều dài 34,5cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn, màu xám, đen dài 10,5cm, phần thân dao bằng kim loại dài 24cm, bản rộng 6cm, đi bộ sang nhà ông H. Khi đến nhà ông H, V thấy bà Đỗ Thị H1 (là vợ ông H) đang ngồi tựa vào tường trước cửa hiên nhà. V đi đến chỗ bà H1 hỏi: “Cô H1 ơi, cô có biết cháu là ai không?” rồi bất ngờ V cầm dao ở tay phải chém một nhát từ phải qua trái, từ trên xuống dưới trúng vào đỉnh đầu bên trái bà H1, V tiếp tục chém nhát thứ hai về phía đầu bà H1, bà H1 đưa tay trái lên đỡ vào cổ tay phải cầm dao của V nên không trúng. V tiếp tục chém liên tiếp nhát thứ 3 và 4 vào phần đỉnh đầu bà H1, thời điểm này bà H1 bị choáng ngã nghiêng sang bên phải nên V chém không trúng. Khi bà H1 kêu: “Ôi giờ ơi, ôi giờ ơi...” để cầu cứu thì V cầm hai con dao đi ra phía ngoài cổng. Sau đó, V tiếp tục đi sang nhà anh C để tìm chém ông H. Trên đường đi, V gặp anh Nguyễn Đức D1 đang phơi thóc, V cầm dao chỉ về phía anh D1 nói: “Mày là thằng nào?” khiến anh D1 sợ hãi bỏ chạy. Lúc này, ông H từ nhà anh C đi xe đạp về, có anh Bùi Tất T và anh Bùi Văn T1 điều khiển xe mô tô đi sau ông H vì sợ V tìm đánh ông H. Khi ông H đạp xe đi ra đến đầu ngõ nhà anh C thì gặp V đang đi bộ đến, V cầm dao ở tay

phải chém một nhát từ phải qua trái, từ trên xuống dưới trúng vào phần đầu ông H. Ông H bị ngã xuống đường, tay phải ôm vào vết thương trên đầu, tay trái cầm ghi đông xe đạp. V tiếp tục vung dao lên chém về phía người ông H. Lúc này ông H dùng tay trái đẩy chiếc xe đạp về phía V nên V chém trúng vào trán, trượt xuống sống mũi của ông H. Ngay lúc này, anh C, anh T, anh T1 chạy đến can ngăn, ôm giữ V đưa đưa V về nhà. Ông H và bà H1 được người dân đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh N cấp cứu. Bà Đỗ Thị L (là mẹ của V) khi nghe thấy V cầm dao đi ngoài đường đã đi từ chỗ làm về nhà thì thấy V đang đứng trong nhà nói lảm nhảm, sau đó V chạy xuống bếp lấy 02 con dao định chạy ra ngoài thì bà L đóng cổng lại can ngăn, đồng thời giật lấy 02 con dao cất đi, canh coi V đến khi Công an huyện V triệu tập V làm việc thì bà L đã giao nộp hai con dao.

Hậu quả, ông H bị các vết thương: Tại giữa trán hơi lệch bên phải có vết rách da theo chiều dọc, bờ mép vết gọn, kích thước (2 x 0,2) cm; Tại sống mũi có vết rách da bờ mép vết gọn kích thước (1 x 0,2) cm; Tại giữa cằm có vết rách da bờ mép vết gọn kích thước (3,5 x 0,2) cm, lộ xương hộp sọ; bà H1 bị thương tích: 01 vết thương vùng đỉnh cằm trái có vết rách bờ mép vết gọn kích thước (4 x 0,2) cm, lộ hộp sọ, mẻ bản ngoài xương sọ đỉnh trái.

Sau khi xảy ra vụ án Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã phối hợp với các Cơ quan chức năng và chính quyền địa phương tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập tài liệu điều tra để làm rõ vụ án.

Ngày 14/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Nam Định Trung cầu Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh N giám định nồng độ cồn và chất ma túy trong máu của Nguyễn Trọng V. Ngày 25/10/2024, Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh N ra Bản kết luận số 156/KLGĐĐC-TTPY, kết luận: *“Có tìm thấy nồng độ cồn (E) trong máu của Nguyễn Trọng V: 149,30 mg/100ml”*. Bản kết luận số 157/KLGĐĐC-TTPY kết luận: *“Không tìm thấy các chất ma túy trong máu của Nguyễn Trọng V”*.

- Ngày 14/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Nam Định Trung cầu Trung tâm G - Sở Y tế tỉnh N giám định tỉ lệ thương tích của ông Bùi Huy H. Ngày 18/10/2024, Trung tâm G - Sở Y tế tỉnh N ra Bản kết luận số 151/24/TgT, kết luận: *“Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07%; Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích”*.

- Ngày 14/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Nam Định Trung cầu Trung tâm G – Sở Y tế tỉnh N giám định tỉ lệ thương tích của bà Đỗ Thị H1. Ngày 18/10/2024, Trung tâm G - Sở Y tế tỉnh N ra Bản kết luận số 152/24/TgT, kết luận: *“Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 06%; Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích”*.

- Ngày 10/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Nam Định Trung cầu Phòng K Công an tỉnh N giám định dữ liệu điện tử 03 đoạn “vi deo” được lưu trong 01 đĩa DVD. Ngày 18/01/2025, Phòng K Công an tỉnh N ra Bản

kết luận số 302/KL-KTHS, kết luận: “Không có dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu giám định”.

- Ngày 07/11/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Nam Định Trung cầu V1 giám định tình trạng tâm thần của đối tượng Nguyễn Trọng V. Ngày 23/01/2025, V1 ra Bản kết luận số 09/VBGNQTGD, kết luận: “Trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Nguyễn Trọng V bị bệnh rối loạn loại phân liệt. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F21. Tại các thời điểm trên bệnh của bị can ở giai đoạn thuyên giảm, bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKS-P2 ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Trọng V về tội “Giết người” theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà:

Nguyễn Trọng V thành khẩn khai nhận hành vi đã chém ông Bùi Huy H và bà Đỗ Thị H1 nhưng bị cáo không thừa nhận đã nói với bà Đỗ Thị H1 câu “Cô H1 ơi, cô có biết cháu là ai không?” và thời điểm bị cáo chém ông H là ông H đi bộ chứ không phải đi xe đạp như nội dung cáo trạng đã mô tả. Khi bị cáo chém bà H1 lúc đó bị cáo uống rượu và do bị cáo lúc đó rất đau đầu nên bị cáo không nhận thức được mình đã chém bà H1 đến khi bà H1 kêu lên thì bị cáo mới nhận thức ra được mình đã có hành vi chém nhiều nhát vào bà H1. Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình và gửi lời xin lỗi đến hai bị hại mong bị hại tha thứ cho bị cáo và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

B hai ông Bùi Huy H và bà Đỗ Thị H1 đều trình bày thống nhất đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội. Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trọng V. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Trọng V phạm tội “Giết người”. Áp dụng các điểm a, n khoản 1 Điều 123, điểm b,q,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Nguyễn Trọng V từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông H, bà H1 đã nhận bồi thường và không yêu cầu gì. Về vật chứng: đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật

- Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Không nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đối với bị cáo về tội "Giết người" vì khi bị cáo thực hiện hành vi chém bà Đỗ Thị H1 bị cáo không nhận thức được hành vi của mình do bị cáo say rượu và có tiền sử về bệnh tâm thần đến khi bà H1 kêu lên bị cáo mới nhận thức ra là mình đã chém bà H1 và đã bỏ đi điều này chứng minh bị cáo không cố ý thực hiện hành vi đến cùng, việc bị cáo chém vào vùng trọng yếu của bà H1 là do lúc đó bị cáo không nhận thức được hành vi và do bà H1 ngồi còn bị cáo đứng nên khi chém từ trên xuống dưới

thì sẽ vào đầu. Khi thực hiện hành vi chém ông Bùi Đức H2 thì khi được anh C can ngăn thì bị cáo cũng đã dừng lại, không tiếp tục thực hiện hành vi nữa và đi về nhà. Từ những hành vi khách quan này chứng minh bị cáo không hề muốn tước đi tính mạng của ông H2 và bà H1 nên việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định căn cứ theo Án lệ số 47 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao truy tố bị cáo về tội "Giết người" theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 BLHS là không đúng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 BLHS.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (Viết tắt HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy đủ cơ sở xác định hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập, căn cứ vào diễn biến lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa. HĐXX xét thấy có đủ căn cứ kết luận: Trưa ngày 11/10/2024, tại gia đình anh Nguyễn Mạnh C ở thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định, Nguyễn Trọng V và ông Bùi Huy H trong quá ăn uống đã xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau được mọi người can ngăn. V đi về nhà mình cầm 02 con dao phay kích thước (34,5 x 23,5 x 6) cm và kích thước (34,5 x 24 x 6) cm, đi bộ sang nhà ông H, gặp bà Đỗ Thị H1 (là vợ ông H), đang ngồi ở hiên, dựa lưng vào tường nhà, V đi đến trước mặt đối diện vùng dao cầm bên tay phải chém liên tiếp 04 nhát vào vùng đỉnh đầu làm bà H1 bị 01 vết thương đỉnh đầu bên trái dài 04cm, có lộ xương sọ, mẻ bản ngoài xương sọ đỉnh trái, bà H1 ngã ra hiên nhà kêu cứu, V tiếp tục đi ra khu vực đầu ngõ nhà anh C tìm ông H, khi gặp ông H thì V vùng dao bên tay phải chém một nhát từ phải qua trái, từ trên xuống dưới trúng vào phần đầu ông H gây ra 01 vết thương rách da chảy máu vùng cằm dài 03cm, có lộ xương sọ. Ông H bị ngã xuống đường, V tiếp tục vùng dao trên tay phải lên chém nhát thứ hai về phía người ông H, ông H dùng tay trái đẩy chiếc xe đạp về phía V, lùi lại để tránh thì bị V chém với trúng vào trán, trượt xuống sống mũi của ông H gây ra 01 vết thương trán dài 3cm; 01 vết thương sống mũi dài 1,5cm. Ngay lúc này, V bị mọi người can ngăn, ôm giữ đưa về nhà. Ông H và bà H1 được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh N cấp cứu, tỉ lệ tổn thương cơ thể của bà Đỗ Thị H1 là 06%, ông Bùi Huy H là 07%.

Như vậy, hành vi dùng hung khí nguy hiểm liên tiếp chém vào vùng trọng yếu của ông Bùi Đức H2 và bà Đỗ Thị H1 của bị cáo như đã nêu trên đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại các điểm a, n khoản 1 Điều 123 BLHS. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại là khách thể đặc biệt được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo. Tuy nhiên theo kết quả giám định “Trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị cáo Nguyễn Trọng V bị bệnh rối loạn loại phân liệt. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F21. Tại các thời điểm trên bệnh của bị cáo ở giai đoạn thuyên giảm, bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Vì vậy cũng cần xem xét trong quá trình lượng hình đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng; bản thân bị cáo theo Kết luận giám định số 09/VBGNQTGD ngày 23/01/2025 của V1 kết luận bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Phía bị hại ông H2 và bà H1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi và mức hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng; xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Tuy bị cáo bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng hành vi mà bị cáo gây ra đã làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an và có tính chất côn đồ. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, cho nên cần áp dụng khoản 3 Điều 57 BLHS để lượng hình đối với bị cáo Vũ Đức H3 và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Do ông Bùi Huy H và bà Đỗ Thị H1 đã nhận 10.000.000 đồng tiền bồi thường của gia đình bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 con dao phay đã thu giữ trong vụ án

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng V phạm tội “Giết người”

Áp dụng các điểm a, n khoản 1 Điều 123, các điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 57 BLHS. Xử phạt Nguyễn Trọng V 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2024

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 con dao phay

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 25/78 ngày 03/6/2025 giữa Công an tỉnh N và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định)

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo, người bào chữa cho bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao;
- CA; VKS tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; NTGTT khác;
- Lưu hồ sơ; VP.

(Đã ký)

Vũ Hà Nam